

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính của Sở Xây dựng Gia Lai năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Gia Lai năm 2026; Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2026 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC; tiếp tục đẩy mạnh phối hợp chặt chẽ trong triển khai CCHC, bảo đảm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo chương trình, kế hoạch CCHC của tỉnh Gia Lai và các nhiệm vụ được giao trong năm 2026.

- Xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm thực hiện của từng phòng, đơn vị theo từng lĩnh vực được phân công; bảo đảm triển khai đầy đủ nội dung, đúng tiến độ; kịp thời đề xuất giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở Xây dựng; góp phần cải thiện và nâng cao các chỉ số liên quan như: Chỉ số CCHC, Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh, Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số đánh giá chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

- Tăng cường trách nhiệm chỉ đạo, điều hành, phát huy vai trò người đứng đầu Sở Xây dựng và người đứng đầu các đơn vị trực thuộc; xác định CCHC là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên. Thực hiện phân công rõ người, rõ việc, rõ thời hạn, rõ trách nhiệm, rõ kết quả; nâng cao nhận thức, tính chủ động, kỷ luật, kỷ cương của công chức, viên chức, người lao động trong thực thi nhiệm vụ.

- Các phòng chuyên môn, đơn vị chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

- Nâng cao đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đồng thời, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho công

chức và hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân nhằm nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến..

- Kế thừa và phát huy những thành tích về CCHC đã đạt được trong thời gian vừa qua, chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng các giải pháp nhằm khắc phục những mặt tồn tại, hạn chế trong CCHC của các cơ quan, đơn vị nhằm đẩy mạnh CCHC năm 2026 và những năm tiếp theo. Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm thước đo đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở trong việc triển khai thực hiện kế hoạch CCHC; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Tổ chức đánh giá, tự chấm điểm để xác định chỉ số CCHC nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của cơ quan.

- Kiểm tra, giám sát công tác CCHC tại các đơn vị thuộc Sở; kịp thời khắc phục, xử lý những hạn chế, yếu kém trong công tác CCHC cũng như việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương hành chính tại các đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC và thực hiện tuyên truyền với nhiều hình thức và phù hợp với tình hình thực tế.

- Thường xuyên cử công chức tham mưu công tác CCHC, chuyển đổi số tham gia các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC, chuyển đổi số theo kế hoạch của tỉnh.

- Phát huy nhân rộng các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp, cách làm hay trong công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

2. Cải cách thể chế

- Chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn và quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản dưới luật hướng dẫn việc thực hiện.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp được rà soát, kiến nghị, xử lý đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, ban hành mới phù hợp với quy định của Trung ương và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát các quy định hành chính; kịp thời phát hiện những quy định chưa phù hợp, chưa đúng tinh thần cải cách hành chính, sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Kịp thời công khai các chính sách, quy định pháp luật của tỉnh trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tham mưu UBND tỉnh trong việc phân cấp, phân quyền trong thực hiện nhiệm vụ và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định pháp luật; bảo đảm rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, phù hợp chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và năng lực đội ngũ công chức, viên chức. Thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC bảo đảm các điều kiện cần thiết để triển khai thống nhất. Đồng thời, tăng cường theo dõi, giám sát và kiểm tra đối với các nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền, gắn với đánh giá rủi ro và kết quả đầu ra; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót, xử lý trách nhiệm (nếu có), rút kinh nghiệm và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Theo dõi, kịp thời trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Xây dựng. Công khai, minh bạch các TTHC trên Trang Thông tin điện tử của Sở Xây dựng, niêm yết công khai tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai.

- Thường xuyên rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu, đề xuất thay thế thành phần hồ sơ bằng khai thác dữ liệu. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thực hiện việc rà soát, tái cấu trúc quy trình, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thanh toán trực tuyến; tiếp tục nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; đảm bảo yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Kiểm soát việc tiếp nhận hồ sơ của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng. Đồng thời, đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; không để xảy ra tình trạng yêu cầu nộp bổ sung hồ sơ giấy đối với hồ sơ trực tuyến đã được gửi và ký số.

- Niêm yết công khai nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên Trang Thông tin điện tử Sở Xây dựng.

- Duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; xử lý nghiêm trách nhiệm

của công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho cá nhân và tổ chức.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, điều chỉnh và vận hành hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tập trung của Bộ Xây dựng, bảo đảm tuân thủ quy trình thống nhất của tỉnh và phù hợp. Đồng thời, hoàn thiện quy trình điện tử theo hướng đơn giản, thuận tiện, công khai, minh bạch; giảm thành phần hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết, tăng tỷ lệ xử lý trực tuyến và nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch của tỉnh để thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp.

- Rà soát việc sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp của đơn vị thuộc Sở đảm bảo việc quản lý sử dụng đúng quy định.

- Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước; thực hiện tốt công tác tự kiểm tra nội bộ và xử lý theo thẩm quyền.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục thực hiện đúng các quy định của Đảng, của Nhà nước về tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hướng tới xây dựng đội ngũ công chức, viên chức cơ quan có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan.

- Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, người lao động trên cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ, quy hoạch cán bộ và theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2026 theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung xây dựng, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Sở Xây dựng đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm đạo đức công vụ, nghiêm cấm mọi hành vi sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân và tổ chức; tăng cường công tác kiểm tra công vụ nội bộ nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch về lĩnh vực tài chính công theo đúng quy định. Thực hiện đảm bảo các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Triển khai kịp thời các văn bản về chế độ, chính sách tài chính theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan;

- Triển khai thực hiện dự toán chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, chống lãng phí và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (phải được ký số) giữa các cơ quan hành chính Nhà nước đạt tỷ lệ 100%. Duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông Hệ thống phần mềm văn phòng điện tử. Tiếp tục xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trên phần mềm Văn phòng điện tử...) đạt 100%.

- Tăng cường triển khai xây dựng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần; nâng cao tỷ lệ hồ sơ được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần.

- Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết phục vụ việc tái sử dụng hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC hướng tới mục tiêu người dân chỉ phải cung cấp thông tin, giấy tờ một lần.

- Triển khai sử dụng Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng trên phạm vi toàn quốc; bảo đảm vận hành thống nhất, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương. Trọng tâm là thực hiện đúng quy định về thành phần hệ thống, nguyên tắc xây dựng và cập nhật dữ liệu tập trung; xác định rõ trách nhiệm nhập, cập nhật, điều chỉnh, duy trì và bảo đảm chất lượng dữ liệu; đồng thời tổ chức khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công và quản lý nhà nước.

- Triển khai mô hình điểm thúc đẩy Nghị quyết 57-NQ/TW gắn với Đề án 06 và chuyển đổi số, tập trung chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, đẩy mạnh xử lý công việc và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả cải cách hành chính. Đồng thời, Sở tăng cường số hóa, chuẩn hóa, tích hợp dữ liệu chuyên ngành để phục vụ kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu trong giải quyết TTHC, góp phần giảm giấy tờ, tăng tính công khai, minh bạch; triển khai định danh địa điểm, đánh số nhà theo quy định và phối hợp cập nhật dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện:

Sử dụng từ nguồn kinh phí ngân sách tỉnh giao cho các đơn vị trong năm 2026 để triển khai thực hiện các hoạt động CCHC theo Kế hoạch này.

2. Trách nhiệm của các phòng, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở:

- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ căn cứ Kế hoạch này tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở: căn cứ tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị mình và Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2026, đồng thời gửi Kế hoạch về Văn phòng sở để theo dõi, kiểm tra việc thực hiện.

- Tuyên truyền, phổ biến công tác CCHC đến công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị biết, thực hiện. Căn cứ các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này triển khai đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động của đơn vị mình phụ trách.

3. Văn phòng Sở

Có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, giúp Lãnh đạo Sở triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện; tổng hợp phản ánh kiến nghị và đề xuất giải pháp thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các phòng, đơn vị kịp thời báo cáo Giám đốc Sở (qua Văn phòng sở) để xem xét, điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Anh Sơn